

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HÒA THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2025/DSST
Ngày: 20 – 02 – 2025
V/v “*Tranh chấp hợp đồng
tín dụng*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÒA THÀNH, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lâm Thị Nguyễn**;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Lê Công Quyền**

2. Ông **Trần Văn Thạch**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Ngô Vạn Thành** – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Lâm Thúy Vi**, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 380/2024/TLST-DS ngày 10 tháng 10 năm 2024 về “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 217/2024/QĐST-DS ngày 24 tháng 12 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP S**; Địa chỉ: Số A, đường N, phường V, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà **Nguyễn Đức Thạch D**, chức vụ: Tổng giám đốc.

Người được ủy quyền: Ông **Nguyễn Thanh B**, chức vụ: Phó Giám đốc chi nhánh Tây Ninh kiêm trưởng phòng giao dịch Hoà Thành. Địa chỉ: số 57, đường H,

phường L, thị xã H, tỉnh Tây Ninh.

Người được ủy quyền: Bà Lê Thị Bảo Ng, chức vụ: Trưởng bộ phận Quản lý tín dụng và Kiểm soát rủi ro. Địa chỉ: số 57, đường H, phường L, thị xã H, tỉnh Tây Ninh. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị Ngọc Nh**, sinh năm 1999; Địa chỉ: Số 26, đường số 10, khu phố L, phường B, thị xã H, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ KIỆN:

- Theo đơn khởi kiện, quá trình tố tụng và tại phiên tòa Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn – chị Lê Thị Bảo Ng trình bày:

Ngày 30/01/2023, chị Nguyễn Thị Ngọc Nh đề nghị Ngân hàng S (gọi tắt là S) cấp khoản vay tín chấp dưới dạng phát hành thẻ tín dụng. Ngày 30/01/2023 S đồng ý cấp thẻ tín dụng với hạn mức thẻ 30 triệu đồng, chi tiết như sau:

- Loại thẻ: 1022-VS pay Wave Cre Classic
- Số tài khoản: 3467484915
- Hạn mức sử dụng: 30.000.000 đồng
- Ngày đến hạn thanh toán: ngày 04 hàng tháng

Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ đến tháng 08/2024 thì chị Nh không thực hiện nghĩa vụ thanh toán dẫn đến nợ quá hạn. Mặc dù, Ngân hàng thường xuyên đôn đốc, nhiều lần làm việc trực tiếp để yêu cầu chị Nh có trách nhiệm thanh toán ngay khoản nợ quá hạn, đồng thời ngân hàng cũng tạo điều kiện về mặt thời gian để chị Nh trả nợ. Tuy nhiên, chị Nh vẫn chưa thanh toán khoản nợ vay quá hạn, vi phạm các điều khoản đã quy định tại Hợp đồng đã ký. Do đó, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu chị Nh phải trả cho Ngân hàng với tổng số tiền tính đến thời điểm ngày 20/02/2025, chị Nh còn nghĩa vụ thanh toán nợ cho S là: 41.096.000 đồng (trong đó nợ gốc: 34.751.000 đồng; Lãi quá hạn: 6.345.000 đồng) và yêu cầu chị Nh tiếp tục trả lãi phát sinh từ ngày 21/02/2025 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và các Phụ lục điều khoản điều kiện hợp đồng tín dụng.

Bị đơn chị Nguyễn Thị Ngọc Nh vắng mặt không lý do, Tòa án nhân dân Thị xã Hòa Thành đã niêm yết các văn bản tố tụng thông báo cho chị Nh nhưng chị Nh không có mặt.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành trình bày:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ đảm bảo đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền theo Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa sơ thẩm dân sự; Thư ký thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung:

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng S, buộc chị Nguyễn Thị Ngọc Nh có trách nhiệm trả cho Ngân hàng S số tiền gốc 34.751.794 đồng và lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng.

Về án phí: Tính án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và ý kiến của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về sự vắng mặt của đương sự:

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn chị Lê Thị Bảo Ngọc có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn chị Nguyễn Thị Ngọc Nh đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không có mặt. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử trong trường hợp các đương sự vắng mặt là phù hợp với Điều 227, 228, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Theo đơn khởi kiện Ngân hàng S (gọi tắt là Ngân hàng) yêu cầu chị Nguyễn Thị Ngọc Nh phải trả số tiền vay còn nợ theo hợp đồng tín dụng ngày 30/01/2023 giữa Ngân hàng với chị Nguyễn Thị Ngọc Nh nên quan hệ pháp luật được xác định là “Tranh chấp về hợp đồng tín dụng”. Tại thời điểm ký hợp đồng tín dụng với Ngân hàng, chị Nh đăng ký tạm trú tại địa chỉ: Số 26, đường số 10, khu phố L, phường B, thị xã H, tỉnh Tây Ninh nên thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc Tòa án nhân dân Thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh là phù hợp theo quy định tại Điều 26, Điều 39 và Điều 40 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

Ngân hàng yêu cầu chị Nh trả số tiền 41.096.000 đồng (trong đó nợ gốc: 34.751.000 đồng; Lãi quá hạn: 6.345.000 đồng) Ngân hàng đã cung cấp được chứng cứ là Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng tín dụng ngày 30/01/2023 với hạn mức 30.000.000 đồng. Tính đến ngày 20/02/2025 chị Nh còn nợ Ngân hàng tổng số tiền là 41.096.000 đồng (trong đó nợ gốc: 34.751.000 đồng; Lãi quá hạn: 6.345.000 đồng). Do đó, Ngân hàng yêu cầu chị Nh thanh toán số tiền

41.096.000 đồng và tiền lãi quá hạn đến ngày xét xử theo hợp đồng tín dụng là có căn cứ. Đối với lãi suất trong hợp đồng tín dụng chị Nh có cam kết là đã đọc và đồng ý ràng buộc bởi Điều khoản và Điều kiện phát hành, sử dụng thẻ tín dụng. Trong bảng Điều khoản và Điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng có quy định về lãi suất trong hạn, lãi suất quá hạn và các loại phí nên chị Nh còn phải chịu lãi và phí theo quy định. Do chị Nh đã được triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không lý do và không có ý kiến phản đối yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Xét thấy yêu cầu của Ngân hàng là có căn cứ và phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận theo quy định tại các điều 357, 466, 468 của Bộ luật Dân sự và Điều 91 của Luật Các tổ chức tín dụng.

[4] Như nhận định trên, toàn bộ đề xuất của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Hòa Thành là có căn cứ, Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[5] Về án phí sơ thẩm dân sự: Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Chị Nh phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các điều 26, 39, 40, 92, 147, 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 357, 466, 468 của Bộ luật Dân sự; Điều 91 của Luật Các tổ chức tín dụng; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng S đối với chị Nguyễn Thị Ngọc Nh về việc “Tranh chấp về hợp đồng tín dụng”.

Buộc chị Nguyễn Thị Ngọc Nh có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng S số tiền 41.096.000 đồng, trong đó tiền gốc là 34.751.000 đồng; Lãi quá hạn tạm tính đến ngày 20/02/2025 là 6.345.000 đồng.

2. Kể từ ngày 21-02-2025 chị Nh còn phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng 30/01/2023 được ký kết giữa Ngân hàng S với chị Nguyễn Thị Ngọc Nh cho đến khi trả xong số tiền nợ trên.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Ngọc Nh phải chịu 2.055.000 đồng (hai triệu không trăm năm mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự.

Ngân hàng S không phải chịu tiền án phí nên hoàn trả cho Ngân hàng S số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 802.000 đồng (*tám trăm linh hai nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0011558 ngày 08 tháng 10 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự Thị xã Hoà Thành.

4. Quyền kháng cáo:

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

5. Quyền yêu cầu thi hành án:

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND Thị xã Hoà Thành;
- Chi cục THADS Thị xã Hoà Thành;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Lâm Thị Nguyễn

